

HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM*

Lưu Xuân Thủy

Ủy ban Dân tộc
Email: luxuanthuy@cema.gov.vn

Ngày nhận bài: 3/8/2019
Ngày gửi phản biện: 7/8/2019
Ngày tác giả sửa: 19/8/2019
Ngày duyệt đăng: 25/9/2019
Ngày phát hành: 30/9/2019

DOI:
<https://doi.org/10.25073/0866-773X/339>

Việt Nam là quốc gia đa dân tộc (54 dân tộc), trong đó có 53 dân tộc thiểu số (DTTS), với gần 13,5 triệu người, sinh sống thành cộng đồng ở 52 tỉnh, thành phố và chủ yếu ở vùng miền núi, biên giới, khu vực đặc biệt khó khăn. Đây là các địa bàn có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh của đất nước. Kể từ khi khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đến nay, chúng ta đã tổ chức được ba kỳ Đại hội đại biểu các DTTS (năm 1945, năm 1946, năm 2010). Việc tổ chức Đại hội có ý nghĩa quan trọng đối với cộng đồng các DTTS, thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với đồng bào các DTTS, đồng thời là dịp tổng kết, đánh giá những thành tựu đã đạt được của công tác dân tộc kể từ khi thành lập nước đến nay. Đại hội đã và sẽ giúp đồng bào các DTTS thêm tự hào về quê hương, đất nước và càng nhận thức được vai trò, trách nhiệm đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa. Bài viết tập trung phân tích về những hiệu quả và tác động của Đại hội đại biểu các DTTS Việt Nam, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm cho quá trình tổ chức Đại hội trong thời gian tới.

Từ khóa: Hiệu quả của việc tổ chức Đại hội; Tác động của Đại hội; Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam.

1. Đặt vấn đề

Đại hội đại biểu các DTTS Việt Nam là Đại hội có ý nghĩa hết sức quan trọng trong đời sống của cộng đồng các dân tộc và là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng của đồng bào các DTTS nhằm tổng kết, đánh giá công tác dân tộc trong suốt chặng đường dài của cách mạng, khẳng định đường lối nhất quán của Đảng và Nhà nước về vấn đề dân tộc và đại đoàn kết dân tộc; tôn vinh và biểu dương công lao, đóng góp to lớn của các DTTS đối với thắng lợi chung của cách mạng Việt Nam. Đại hội là diễn đàn giao lưu, trao đổi, tạo sự đồng thuận và niềm tin vững chắc của đồng bào các dân tộc vào sự lãnh đạo của Đảng.

Trong công cuộc giải phóng dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quan tâm chỉ đạo Đảng và Nhà nước ta tổ chức Đại hội đại biểu các DTTS ở miền Bắc (3/12/1945 tại Hà Nội) và miền Nam (19/4/1946 tại Pleiku). Kế thừa và phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, trong công cuộc xây dựng đất nước, Đảng ta đã tổ chức Đại hội đại biểu các DTTS toàn quốc lần thứ nhất vào năm 2010, nhằm phát huy dân chủ, tạo đồng thuận xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết

toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Tuy nhiên, trải qua các kỳ Đại hội từ khi Cách mạng tháng Tám thành công đến nay, chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu, đánh giá một cách toàn diện những hiệu quả đạt được và tác động ảnh hưởng của việc tổ chức Đại hội đại biểu các DTTS Việt Nam. Xuất phát từ thực tế trên, chúng tôi tiến hành nghiên cứu, phân tích tập trung về những hiệu quả và tác động của Đại hội đại biểu các DTTS Việt Nam đối với đồng bào DTTS và toàn xã hội.

2. Tổng quan tình hình nghiên cứu

- *Những nghiên cứu cơ sở lý luận về Đại hội dân tộc thiểu số*

Nhiều công trình đã nghiên cứu về quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết các dân tộc; tuyên truyền đường lối, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta; cơ vũ, động viên đồng bào phát triển kinh tế - xã hội. Tiêu biểu là các công trình nghiên cứu sau:

Bài phát biểu của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại

* Bài viết là kết quả nghiên cứu của đề tài khoa học cấp Bộ: “Nghiên cứu cơ sở khoa học phục vụ Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II, năm 2020”, Ủy ban Dân tộc, năm 2018-2019.

Đại hội đầu tiên được tổ chức tại Hà Nội vào ngày 3/12/1945 và tại Đại hội đại biểu lần thứ II được tổ chức tại Pleiku, năm 1946; Công trình “*Chiến lược đại đoàn kết Hồ Chí Minh*” (Phủ, 1995); Cuốn sách “*Bảo đảm bình đẳng và tăng cường hợp tác giữa các dân tộc trong phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta hiện nay*” (Bào, 2009); *Xây dựng và hoàn thiện chính sách dân tộc ở Việt Nam* (Thắng, 2011); Đề tài “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển*” do Hoàng Xuân Lương, Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc làm Chủ nhiệm năm 2013; *Một số vấn đề mới trong quan hệ dân tộc và chính sách dân tộc ở nước ta hiện nay* (Hùng, 2015); TS. Bé Trường Thành (Chủ biên, 2015), Đề tài cấp Bộ, “*Nghiên cứu cơ sở khoa học đổi mới chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020*”; Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc Giàng Seo Phử (2016), “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn quản lý nhà nước về công tác dân tộc qua 30 năm đổi mới*”.

Vấn đề lý luận về đại hội đại biểu các DTTS cũng được đề cập đến trong các tác phẩm cách mạng của Hồ Chí Minh; Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ: II, III, IV, V, VI, VII, VII, IX, X, XI, XII; Hiến pháp (1946); Hiến pháp (1959); Hiến pháp (1980); Hiến pháp (1992). Ngoài Hiến pháp, một số luật pháp cũng có những quy định liên quan đến dân tộc như: Luật Quốc tịch, Luật bầu cử Đại biểu Quốc Hội, Luật bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, Bộ luật dân sự, Bộ luật hình sự, Bộ luật tố tụng hình sự, Luật đất đai, Luật giáo dục...

Ngoài ra, còn có các văn bản trực tiếp đề cập đến một số vấn đề lý luận về Đại hội các DTTS như: Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 08 tháng 05 năm 2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lãnh đạo Đại hội đại biểu DTTS Việt Nam, chỉ thị đã chỉ rõ ý nghĩa to lớn của Đại hội đại biểu DTTS Việt Nam.

- *Những công trình nghiên cứu về thực tiễn Đại hội các dân tộc thiểu số ở Việt Nam*

Cho đến nay, nội dung về Đại hội đại biểu các DTTS chủ yếu được đề cập dưới dạng các bài viết đăng trên các tạp chí, các trang tin điện tử..., rất ít công trình nghiên cứu công phu và toàn diện về Đại hội đại biểu các DTTS. Tiêu biểu có các công trình sau:

Ủy ban Dân tộc (2011), “*Kỷ yếu Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ nhất - 2010*”. Cũng nhân dịp Đại hội đại biểu các DTTS Việt Nam lần thứ nhất, Ủy ban Dân tộc đã phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010) biên soạn và xuất bản cuốn sách “*Cộng đồng các dân tộc Việt Nam*”.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết này được triển khai dựa trên cơ sở áp dụng lý luận và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng ta về dân tộc, công tác dân tộc

và chính sách dân tộc, với các phương pháp nghiên cứu chủ yếu như phương pháp nghiên cứu tài liệu thứ cấp, sơ cấp. Phương pháp điền dã dân tộc học, điều tra xã hội học và phương pháp chuyên gia thông qua các hội nghị, hội thảo, tọa đàm và thực hiện các chuyên đề nghiên cứu.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Hiệu quả của việc tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số

Kể từ năm 1945 đến nay, chúng ta đã tổ chức thành công được ba kỳ Đại hội (năm 1945, năm 1946, năm 2010); mỗi kỳ Đại hội đều thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước đối với cộng đồng các DTTS trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

- *Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số miền Bắc năm 1945*

Ngày 3/12/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ đạo triệu tập Hội nghị đại biểu các DTTS toàn quốc. Diễn văn khai mạc của Đại hội đã khẳng định: “Nhờ sức đoàn kết đấu tranh chung của tất cả các dân tộc, nước Việt Nam ngày nay được độc lập, các DTTS được bình đẳng cùng dân tộc Việt Nam, tất cả đều như anh em trong một nhà, không còn có sự phân chia nòi giống, tiếng nói nữa. Trước kia để giành độc lập các dân tộc phải đoàn kết, bây giờ để giữ lấy nền độc lập càng phải đoàn kết hơn nữa” (Báo Cứu quốc, số 108, 1945). Với những chính sách dân tộc được khẳng định tại Đại hội, Đại hội đã cổ vũ và phát huy tinh thần đoàn kết, sức mạnh của cộng đồng các DTTS trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ nền độc lập và chính quyền công nông còn non trẻ.

- *Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số miền Nam năm 1946*

Ngày 19/04/1946, Đại hội các DTTS miền Nam đã được tiến hành tại tỉnh Pleiku. Đại hội có hơn 1.000 đại biểu của các dân tộc Tây Nguyên và miền núi các tỉnh đồng bằng Nam Trung Bộ đã về dự. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư tới Đại hội. Bức thư mang ý nghĩa và nội dung sâu sắc về vấn đề đại đoàn kết dân tộc, cùng chung một nhà của tất cả các dân tộc Việt Nam. Trong thư Bác viết: “... Đồng bào Kinh hay Thổ, Mường hay Mán, Gia Rai hay Ê Đê, Xê Đăng hay Ba Na và các dân tộc thiểu số khác, đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau. Trước kia chúng ta xa cách nhau, một là vì thiếu dây liên lạc, hai là có kẻ xúi giục để chia rẽ chúng ta. Ngày nay, nước Việt Nam là nước chung của chúng ta. Trong Quốc hội có đủ đại biểu các dân tộc. Chính phủ thì có “Nhà Dân tộc thiểu số” để săn sóc cho tất cả các đồng bào. Giang sơn và Chính phủ là giang sơn và Chính phủ của chúng ta, vậy nên tất cả dân tộc chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ để giữ gìn nước non, để ủng hộ Chính phủ ta...” (Minh, 1958). Bác bày tỏ tình cảm chân thành, tha thiết đối với đồng bào các dân tộc, đồng

thời xác định những quan điểm rất mới, rất cơ bản của Đảng, Chính phủ đối với các DTTS và những nguyên tắc mang tính nền tảng để xây dựng, củng cố, phát triển mối quan hệ anh em ruột thịt giữa các dân tộc cũng như trách nhiệm của các dân tộc đối với vận mệnh của đất nước.

Đại hội đoàn kết các dân tộc đã góp phần tăng cường tình đoàn kết các DTTS ở Tây Nguyên; ghi dấu ấn quan trọng về tinh thần đoàn kết kháng chiến giữa các DTTS và các DTTS với đồng bào và cán bộ người Kinh trong sự nghiệp cứu nước. Đại hội thể hiện mối quan tâm đặc biệt của Trung ương Đảng, Chính phủ và Hồ Chủ tịch đối với các DTTS miền Nam và Tây Nguyên.

- Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số toàn quốc năm 2010

Năm 2010, Đại hội đại biểu toàn quốc các DTTS Việt Nam lần thứ nhất đã được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội vinh dự được đón các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các đồng chí lãnh đạo các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, lãnh đạo của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và 1.683/1.702 đại biểu ưu tú, được chọn cử từ Đại hội đại biểu các DTTS các cấp, đại diện cho hơn 12 triệu đồng bào các DTTS về dự Đại hội. Đại hội thể hiện sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tạo động lực mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập và phát triển đất nước. Báo cáo chính trị của Đại hội với chủ đề “Dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng, cộng đồng các dân tộc Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển” (Ủy ban Dân tộc, 2011) đã tổng kết, đánh giá công tác dân tộc trong suốt chặng đường dài của cách mạng Việt Nam, khẳng định đường lối nhất quán của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc và đại đoàn kết dân tộc. Các đại biểu đã thông qua Quyết tâm thư của Đại hội trình Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Đại hội khẳng định, tôn vinh và biểu dương công lao đóng góp to lớn của các DTTS đối với thắng lợi chung của cách mạng Việt Nam. Đại hội động viên đồng bào các dân tộc Việt Nam tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết một lòng, nêu cao ý chí tự lực tự cường, vượt qua khó khăn để phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đời sống no ấm, hạnh phúc, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, cùng toàn Đảng, toàn dân phấn đấu vì “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

Thành công của Đại hội là mốc son mới trong chặng đường phát triển của các dân tộc Việt Nam, là minh chứng hùng hồn cho đường lối đúng đắn và nhất quán của Đảng và Nhà nước ta về công tác dân tộc. Đại hội mở ra một giai đoạn mới cho công tác dân tộc, tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, tạo thành sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; góp phần

thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của đất nước, giữ vững độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Báo cáo Đại hội đã tổng kết, đánh giá công tác dân tộc trong suốt chặng đường dài của cách mạng Việt Nam, khẳng định đường lối nhất quán của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc và đại đoàn kết dân tộc. Công tác dân tộc và đoàn kết dân tộc có vị trí chiến lược lâu dài trong sự nghiệp cách mạng nước ta. Thực hiện chính sách dân tộc, chăm lo đời sống của đồng bào các DTTS không chỉ là trách nhiệm, nghĩa vụ mà còn là tình cảm, sự đùm bọc, đáp nghĩa của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta. Trong những năm qua, Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi đúng đắn, kịp thời, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào các DTTS.

Đại hội đã thông qua Quyết tâm thư với sự nhất trí cao của các đại biểu. Quyết tâm thư bày tỏ sự quyết tâm của Đại hội trước Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sẽ thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ và nguyện vọng: Tuyệt đối trung thành với Đảng, thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phát huy truyền thống đoàn kết, yêu nước của dân tộc; đồng bào các dân tộc quyết tâm thực hiện tốt các chính sách phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo và nâng cao đời sống vùng dân tộc và miền núi của Đảng và Nhà nước; tranh thủ thời cơ, chủ động, sáng tạo, vươn lên làm giàu; tích cực vận động con em đến trường; quyết tâm hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục trung học phổ thông; tích cực học tập nâng cao trình độ; thi đua học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất và cán bộ y tế cấp cơ sở, phấn đấu 100% các xã đạt tiêu chuẩn quốc gia về y tế; cùng nhau giữ gìn, bảo tồn và phát huy những giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp; kiên quyết xóa bỏ mọi hủ tục, tập quán lạc hậu; xây dựng gia đình văn hóa, làng bản văn hóa, góp phần xứng đáng vào quá trình xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; làm tốt công tác bảo vệ tài nguyên, môi trường, nhất là tài nguyên, môi trường rừng, đất, nước và các hệ sinh thái vùng đầu nguồn, môi trường sống; tăng cường tình đoàn kết giữa các dân tộc, phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín, giữ vững an ninh trật tự bản làng, an ninh biên giới, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia; kiên quyết đấu tranh chống mọi âm mưu thủ đoạn gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, lợi dụng vấn đề dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, chia rẽ các dân tộc, gây mất ổn định trật tự xã hội, an ninh, quốc phòng; củng cố và nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị các cấp, nhất là cấp cơ sở; nâng cao trình độ cán bộ vùng dân tộc và miền núi.

Đặc biệt, Đại hội đại biểu các DTTS Việt Nam đã tổng kết đánh giá kết quả thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc, làm rõ được những thành tựu các phong trào thi đua yêu nước của đồng bào DTTS và những tồn tại trong công tác dân tộc. Trên cơ sở đó tôn vinh, biểu dương, khen thưởng những tập thể và cá nhân là người dân tộc thiểu số đã có nhiều đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam, cho công tác dân tộc, thực hiện chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta. Động viên đồng bào các dân tộc phấn khởi, tin tưởng và có nhiều đóng góp xứng đáng hơn nữa cho đất nước, dân tộc, đồng thời xây dựng chương trình hành động, phương hướng, nhiệm vụ tiếp theo.

4.2. Tác động của Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số đến công tác dân tộc và phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số

Thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc các DTTS Việt Nam là mốc son mới trong chặng đường phát triển các dân tộc Việt Nam. Đại hội có tác động lớn đến công tác dân tộc, cũng như quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương vùng DTTS và miền núi trên cả nước. Những kết quả đã đạt được trong việc tổ chức Đại hội đại biểu các DTTS tác động tích cực đến quá trình tiến hành công tác dân tộc và xây dựng khối Đại đoàn kết dân tộc.

- Đại hội Đại biểu các DTTS làm chuyển biến nhận thức tư tưởng của các dân tộc về sự quan tâm và chỉ đạo của Đảng, Nhà nước đối với công tác dân tộc. Trong đó, khẳng định sự hy sinh của đồng bào các DTTS cho nền độc lập dân tộc.

- Đại hội đại biểu các DTTS cung cấp cơ sở khoa học để hoạch định và tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách dân tộc. Đại hội là dịp tổng kết, đánh giá công tác dân tộc, việc thực hiện chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta trong một thời kỳ nhất định. Trên cơ sở đó đề lãnh đạo Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp đánh giá đầy đủ và đúng đắn về những thành tựu và tồn tại, những kinh nghiệm trong công tác dân tộc, từ đó đề xuất những chủ trương, chính sách dân tộc phù hợp với giai đoạn mới của cách mạng nước ta. Nội dung báo cáo chính trị của Đại hội, các báo cáo điển hình và các kiến nghị của đại biểu tại Đại hội giúp Đảng và Nhà nước có thêm căn cứ lý luận, thực tiễn để hoạch định chính sách dân tộc, công tác dân tộc trong thời kỳ mới.

- Đại hội đại biểu các DTTS góp phần củng cố và nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước. Việc tổ chức Đại hội đại biểu các DTTS các cấp là minh chứng rõ ràng nhất cho sự quan tâm, chăm lo của Đảng và Nhà nước đối với công tác dân tộc, từ đó làm cho đồng bào các dân tộc ngày càng tin tưởng, gắn bó đoàn kết chặt chẽ hơn dưới ngọn cờ của Đảng... Các cấp, các ngành và các địa phương cũng thấy rõ hơn trách nhiệm của mình đối với việc thực hiện chính sách dân tộc. Trên cơ sở đó sẽ đẩy

manh việc thực hiện chính sách dân tộc, góp phần đưa vùng DTTS và miền núi phát triển mạnh mẽ, bền vững trong thời kỳ mới.

- Tổ chức thành công Đại hội đại biểu các DTTS các cấp, góp phần tăng cường củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, tạo động lực phát triển đất nước. Đại hội đã hội tụ đầy đủ đại biểu của 54 dân tộc anh em trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam, đại diện cho các tầng lớp dân cư, các thành phần xã hội, các lĩnh vực, vùng, miền. Đại hội thể hiện sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tạo động lực mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập và phát triển đất nước. Thành công của Đại hội là nguồn cổ vũ động viên to lớn đối với đồng bào các DTTS nói riêng và toàn thể dân tộc Việt Nam nói chung. Kết quả Đại hội tiếp thêm sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, nêu cao ý chí tự lực, tự cường, năng động, sáng tạo, huy động cao nhất mọi nguồn lực nhằm phát triển nhanh, bền vững kinh tế - xã hội vùng DTTS và miền núi, biên giới và hải đảo.

Việc tổ chức Đại hội đại biểu các DTTS các cấp có tác động tích cực đối với việc đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội trong các vùng đồng bào DTTS và miền núi. Đại hội đại biểu các DTTS các cấp là dịp để đồng bào thấy rõ hơn những thành tựu to lớn, sự chuyển biến tích cực cùng những tồn tại, yếu kém trong việc phát triển kinh tế - xã hội của dân tộc mình, địa phương mình. Từ đó nỗ lực công tác, lao động, sản xuất, chiến đấu, phát triển mạnh mẽ kinh tế - xã hội, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào, bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; thu hẹp khoảng cách về kinh tế - xã hội, mức sống giữa các vùng, miền các dân tộc. Mỗi đại biểu tham dự Đại hội cùng các cấp, các ngành, đồng bào và chiến sĩ cả nước, đồng bào ta ở nước ngoài, hăng hái tuyên truyền nội dung của Đại hội nhằm tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, tạo thành sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Trung ương 7 (khóa IX) về công tác dân tộc; Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI. Đại hội nêu cao ngọn cờ giữ vững độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; thực hành dân chủ, phát huy tối đa nhân tố con người, coi con người là chủ thể, mọi người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện.

- Đại hội đại biểu các DTTS các cấp là thông điệp quan trọng trong công tác đối ngoại, khẳng định bản chất ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa. Thông qua Đại hội đã góp phần làm cho các quốc gia và nhân dân trên thế giới hiểu rõ, hiểu đúng về

chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta cũng như những nỗ lực của Đảng và nhân dân ta chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các dân tộc thiểu số. Trên cơ sở đó, Chính phủ các quốc gia và các tổ chức xã hội trên thế giới càng quan tâm và tăng cường ủng hộ Việt Nam trong việc phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi.

- Tổ chức thành công Đại hội đại biểu các DTTS góp phần đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch đối với vấn đề dân tộc. Những thành tựu to lớn của Đảng và Nhà nước ta trong công tác dân tộc cùng với thành công tốt đẹp của Đại hội là vũ khí mạnh mẽ trực tiếp góp phần đánh bại những âm mưu của các thế lực thù địch lợi dụng xuyên tạc chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta về dân tộc, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc đã được Đảng và Bác Hồ xây dựng, thực hiện trong nhiều thập kỷ qua.

Bên cạnh những tác động tích cực cả về nhận thức, Đại hội còn góp phần chuyển biến nhận thức thành các phong trào thi đua yêu nước trong đồng bào DTTS, phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo.... Tuy nhiên, trong việc tổ chức thực hiện Đại hội cũng còn một số tồn tại, hạn chế, bất cập ảnh hưởng đến công tác dân tộc và phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào DTTS và miền núi.

Hạn chế trên, do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan. Một số mặt công tác của Đại hội chưa đáp ứng yêu cầu đề ra nhất là ở cơ sở, làm cho đồng bào ở một số nơi, nhất là ở vùng sâu, vùng xa chưa nhận thức đầy đủ, sâu sắc về Đại hội. Công tác quán triệt, tuyên truyền về Đại hội ở một số địa phương thực hiện chưa thật tốt, chưa sâu, rộng, chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục, nên đã hạn chế sự lan toả, ảnh hưởng tích cực của Đại hội đến đời sống xã hội cũng như đời sống cộng đồng các DTTS Việt Nam. Ở một số địa phương, Đại hội chưa thật sự trở thành ngày hội của cộng đồng các DTTS, chưa thu hút được đông đảo các cấp, các ngành tham gia tuyên truyền, quảng bá thành tựu của công tác dân tộc, tập thể cá nhân điển hình, mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả. Mức độ tác động của Đại hội đến tâm tư, tình cảm của đồng bào chưa nhiều, chưa động viên, khích lệ đồng bào nỗ lực vươn lên trong phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần.

4.3. Bài học kinh nghiệm rút ra từ Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam

Trong lịch sử công tác dân tộc của Đảng và Nhà nước, đây là lần đầu tiên Đảng và Nhà nước ta chỉ đạo và tổ chức Đại hội đại biểu các DTTS từ cấp huyện, tỉnh đến cấp Trung ương. Thành công của Đại hội các cấp có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Từ thành công của Đại hội đại biểu các DTTS các cấp có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm quý báu đối với ngành công tác dân tộc nói chung và công tác tổ chức Đại hội đại biểu các DTTS các cấp nói riêng.

Một là, sự quan tâm và chỉ đạo đúng đắn, kịp thời của lãnh đạo Đảng, Nhà nước đối với Đại hội đại biểu các DTTS là yếu tố quyết định thành công của công tác tổ chức.

Hai là, công tác tuyên truyền về Đại hội rất cần thiết và quan trọng.

Ba là, công tác chuẩn bị có vai trò quyết định sự thành công Đại hội.

Bốn là, tổ chức đại hội điём ở cấp huyện, cấp tỉnh để rút kinh nghiệm chỉ đạo tổ chức Đại hội là hết sức cần thiết, trực tiếp góp phần làm nên thành công của Đại hội đại biểu các DTTS các cấp.

Năm là, tuyên dương, khen thưởng những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác, lao động, sản xuất, chiến đấu là nguồn khích lệ lớn lao đối với đồng bào đồng bào DTTS.

Sáu là, sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ của các ban, bộ ngành, đoàn thể ở Trung ương cùng cấp ủy, chính quyền các cấp ở địa phương trong việc tổ chức Đại hội các cấp là đặc biệt quan trọng.

5. Kết Luận

Đại hội đại biểu các DTTS đã tổng kết, đánh giá công tác dân tộc, khẳng định đường lối nhất quán của Đảng và Nhà nước về vấn đề dân tộc và đại đoàn kết dân tộc; khẳng định, tôn vinh và biểu dương công lao đóng góp to lớn của các DTTS với thắng lợi chung của cách mạng Việt Nam. Đồng thời, Đại hội đã tạo ra diễn đàn giao lưu, trao đổi, tạo sự đồng thuận và niềm tin vững chắc của đồng bào các dân tộc vào sự lãnh đạo của Đảng.

Những nỗ lực của các cấp, các ngành, nhân dân cả nước, đặc biệt là những cố gắng lớn của đồng bào các DTTS đã từng bước làm "thay da đổi thịt" vùng DTTS và miền núi, vì sự nghiệp phát triển của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, góp phần to lớn vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong những năm qua, mặc dù, đất nước còn nhiều khó khăn, nhưng Đảng và Nhà nước đã dành nguồn lực đáng kể để phát triển kinh tế - xã hội, tạo điều kiện cho nông thôn vùng DTTS và miền núi có nhiều tiến bộ rõ rệt, to lớn và quan trọng. Từ việc xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật cho đến phát triển các mặt kinh tế - xã hội, văn hóa, giáo dục, y tế, đảm bảo an ninh và phát động các phong trào quần chúng. Điều đáng ghi nhận là đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào từng bước được cải thiện. Công tác bảo tồn, gìn giữ văn hóa truyền thống của các dân tộc được coi trọng. Hệ thống chính trị các cấp được củng cố, tổ chức cơ sở Đảng, các đoàn thể nhân dân được kiện toàn, đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ DTTS đã có bước trưởng thành.

Đặc biệt, thông qua Đại hội đã tác động to lớn, tích cực đến công tác dân tộc, tạo sự đồng thuận trong đồng bào DTTS, đồng bào tin tưởng vào đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh.

Tài liệu tham khảo

- Bảo, H. C. (2009). *Bảo đảm bình đẳng và tăng cường hợp tác giữa các dân tộc trong phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta hiện nay*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Hùng, P. V. (2015). *Một số vấn đề mới trong quan hệ dân tộc và chính sách dân tộc ở nước ta hiện nay*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
- Minh, H. C. (1958). Tập 1. Trong *Hồ Chí Minh toàn tập* (tr 85-86). Hà Nội: Nxb. Sự thật.
- Minh, H. C. (2011). Tập 1. Trong *Hồ Chí Minh toàn tập*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Minh, H. C. (2011). Tập 4. Trong *Hồ Chí Minh toàn tập*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Minh, H. C. (2011). Tập 12. Trong *Hồ Chí Minh toàn tập*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Minh, H. C. (2011). Tập 13. Trong *Hồ Chí Minh toàn tập*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Minh, H. C. (2011). Tập 14. Trong *Hồ Chí Minh toàn tập*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Phừ, G. S. (2016). *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn quản lý nhà nước về công tác dân tộc qua 30 năm đổi mới*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Phú, P. H. (1995). *Chiến lược đại đoàn kết Hồ Chí Minh*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Số 108. (1945, Tháng Chạp 4). *Báo Cứu quốc*.
- Thắng, L. N. (2011). *Xây dựng và hoàn thiện chính sách dân tộc ở Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Ủy ban Dân tộc. (2010). *Cộng đồng các dân tộc Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Giáo dục Việt Nam.
- Ủy ban Dân tộc. (2011). *Kỷ yếu Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ nhất - 2010*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Ủy ban Dân tộc. (2016). *70 năm xây dựng và phát triển (1946-2016)*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật.

EFFICIENCY AND IMPACT OF THE CONGRESS OF DELEGATES OF ETHNIC MINORITIES IN VIETNAM

Luu Xuan Thuy

Committee for Ethnic Minority Affairs

Email: luuxuanthuy@cema.gov.vn

Received: 3/8/2019

Reviewed: 7/8/2019

Revised: 19/8/2019

Accepted: 25/9/2019

Released: 30/9/2019

DOI:

<https://doi.org/10.25073/0866-773X/339>

Abstract

Vietnam is a multi-ethnic country (54 ethnic groups), including 53 ethnic minorities, with nearly 13.5 million people, living in community in 52 provinces and cities and mainly in the mountainous region, border and extremely difficult areas. These are geographical areas with particularly important strategic positions in politics, economy, national defense and security of the country. Since the birth of the Democratic Republic of Vietnam so far, we have organized three congresses of delegates of ethnic minorities (in 1945, 1946 and 2010). The organization of the congress has an important meaning to the ethnic minorities community, showing the Party and State's interest in ethnic minorities, and is also the occasion to review and evaluate the achievements of ethnic affairs since the founding of the country. The Congress has and will help ethnic minorities to be more proud of their homeland and the country and to be more aware of the role and responsibility for the construction and defense of the Socialist Republic of Vietnam. The paper focuses on analyzing the effects and impacts of the Congress of delegates of Ethnic Minorities in Vietnam, thereby drawing lessons learned for the process of organizing the congress in the coming time.

Keywords

Effectiveness of organizing the Congress; Impact of the Congress; Congress of delegates of ethnic minorities of Vietnam.